

## NHÁNH II: MỘT SỐ LOẠI QUẢ

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 24/2 – 28/2/2025

GV thực hiện: Trần Thị Thu Huyền

Thứ 2 ngày 24 tháng 02 năm 2025

### PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

#### Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau

#### I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU

- Trẻ biết đo một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau và nói được kết quả đo đó của mình.
- Rèn kỹ năng đo độ dài của 1 đồ vật bằng các đơn vị đo khác nhau. Rèn cho trẻ khả năng quan sát, phát triển tư duy.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

#### II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng; 1 băng xốp dài 4x40cm, 1 thước đo xanh 8cm, 1 thước đo đỏ 10cm, thẻ số 1-10, bút chì.
- 2 dây thừng có chiều dài bằng nhau, phấn, gậy xanh, gậy đỏ có độ dài khác nhau.
- Thẻ số to
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

#### III: TỔ CHỨC

##### 1. Ôn luyện đo độ dài.

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Đua thuyền”
- + Cô giới thiệu trò chơi.
- + Hỏi trẻ cách chơi.
- + Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô đánh dấu quãng đường 2 đội đi được.
- + Gọi 1 trẻ lên đo. Con đo như thế nào?
- + Khi trẻ đo xong cho trẻ đặt thẻ số tương ứng.
- Vậy với cách đo như vậy thì đội nào dành chiến thắng.

- Cô củng cố lại.

## **2: Dạy trẻ đo độ dài một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau.**

- Thường cho mỗi trẻ 1 rô đồ dùng, về chỗ ngồi.

- Hỏi trẻ trong rô có gì?

- Cô yêu cầu trẻ đặt băng xốp dài ra trước mặt.

- Cho trẻ so sánh 2 thước đo.

- Để đo được băng xốp thì chúng ta đo như thế nào?

- Hãy lấy thước màu xanh giờ lên.

- Cô yêu cầu trẻ đo băng xốp bằng thước màu xanh, Cô qua sát hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.

- Hỏi trẻ băng xốp dài bằng mấy thước màu xanh.

- Chọn thẻ số tương ứng đặt bên cạnh thước màu xanh.

- Cô yêu cầu trẻ úp băng xốp lại.

- Đo băng xốp bằng thước màu đỏ, Cô quan sát hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.

- Hỏi trẻ băng xốp dài bằng mấy thước đo màu đỏ?

- Chọn thẻ số tương ứng đặt cạnh thước đo màu đỏ.

- Cô hỏi trẻ qua 2 lần đo các con có nhận xét gì? Vì sao?

- Cô khái quát lại: Trên cùng 1 đối tượng nhưng đo bằng các thước đo khác nhau thì sẽ tạo ra những kết quả khác nhau.

## **3: Ôn luyện củng cố**

+ trò chơi với dây

- Lần 1: Yêu cầu 2 đội đo chiều dài dây bằng gậy màu xanh.

- Lần 2: Yêu cầu 2 đội đo chiều dài dây bằng gậy màu đỏ.

- Cho trẻ nhận xét sau mỗi lần đo.

+ Trẻ chơi đi trên dây

- Cô hướng dẫn trẻ chơi: Thời gian là 1 bản nhạc trẻ vừa đi vừa đếm xem mình đi được bao nhiêu bước chân.

- Cô nhận xét chung

## **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ 3 ngày 25 tháng 02 năm 2025**

### **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Đề tài:** Dạy trẻ kể lại truyện : Quả bầu tiên

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ hiểu, nhớ được diễn biến của câu chuyện, nhớ lời thoại của các nhân vật theo trình tự nội dung câu chuyện
- Rèn trẻ trả lời to, rõ ràng, mạch lạc, thể hiện được giọng của nhân vật.
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động theo nhóm.

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Máy tính, rỗi dẹt, sa bàn
- Tranh minh họa nội dung câu truyện “Quả bầu tiên” .

#### **III. TIẾN HÀNH**

##### **1. HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Cô đọc câu đố:

Cùng họ hàng với bí

Nhưng trái lại tròn hơn  
Treo lủng lẳng trong vườn  
Vỏ màu xanh biêng biếc  
Đố bé biết là quả gì nào?

- À đó chính là quả bầu. Đố chúng mình biết quả bầu dùng để làm gì?
- Cô khái quát lại và dẫn dắt trẻ đến với câu chuyện “ Quả bầu tiên”

## **2. HĐ2. Cô kể chuyện “Quả bầu tiên”**

- Cô kể hết hợp sử dụng tranh minh họa
- Đàm thoại:
  - + Cậu bé là người như thế nào?
  - + Chuyện gì xảy ra với chim én?
  - + Khi nhìn thấy chim én như vậy thì cậu bé đã làm gì?
  - + Cậu bé đã nói gì với chim én? Giọng cậu nói với chim én như thế nào?
  - + Chim én trả ơn cậu bé như thế nào?
  - + Quả bầu nhà chú bé có điều gì đặc biệt?
  - + Vì sao cậu bé lại được quả bầu tiên?
  - + Tên địa chủ làm gì chim én?
  - + Tên địa chủ nói gì với chim én? Giọng địa chủ nói với chim én như thế nào?
  - + Điều gì xảy ra với tên địa chủ? vì sao?
  - + Trong câu chuyện con thích nhân vật nào? Vì sao?
- Cô khái quát giáo dục trẻ: Những người hiền lành, tốt bụng được hưởng hạnh phúc; những kẻ tham lam độc ác bị trừng phạt.

## **3. HĐ3. Trẻ kể lại truyện.**

- Chia trẻ làm 3 nhóm lên lấy tranh và kể theo nội dung của tranh.
- + Nhóm 1: Kể theo tranh trên máy tính.
- + Nhóm 2: Kể theo tranh minh họa.
- + Nhóm 3: Kể bằng rối dẹt.

- Từng nhóm sẽ về thảo luận và cùng nhau kể lại nội dung câu chuyện và đặt tên cho câu chuyện của nhóm mình
- Mời đại diện của 3 đội lên kể lại chuyện của nhóm mình.

#### **IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### **1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

##### **2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

##### **3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Thứ 4 ngày 26 tháng 2 năm 2025**

### **PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI**

#### **Vắt nước cam (EDP)**

#### **I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

- 1. S-Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm lợi ích của nước cam.
- 2. T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ nguyên liệu để vắt nước cam. ( Đồ vắt nước cam, dao, cốc..)
- 3. E- Kỹ thuật:** Trẻ có kỹ năng thực hiện theo đúng quy trình thiết kế để làm ra cốc nước cam. ( Cắt, ấn, khuấy đều...)
- 4. M- Toán học:** Trẻ biết vận dụng kỹ năng đong đùng... trong quá trình pha nước đường
- 5. A- Nghệ thuật:** Trẻ biết trang trí cốc nước cam cho đẹp mắt.

**Kỹ năng thế kỷ 21**Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện

## II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Cam, đường, ( đủ cho trẻ thực hiện)
- Đồ dùng: Bàn, cốc, thìa, cốc vắt nước cam, dao, khăn lau tay. Gang tay

## III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

### 1.HĐ1.Hỏi

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Hộp quà bí mật”
- Hỏi trẻ đây là quả gì?
- Cho trẻ sờ, ngửi quả cam?
- Ăn cam có tác dụng gì cho cơ thể?
- Quả cam có thể làm được những loại nước uống gì?
- Cô gợi mở ra ý tưởng vắt nước cam.

### 2.Tưởng tượng

- Vào hoạt động hôm trước chúng mình đã làm gì để chuẩn bị những gì để vắt nước cam? (HĐC thứ 2/24/2,Vẽ bản thiết kế quy trình, đi mượn đồ vắt nước cam...)
- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ đã làm để chuẩn bị cho vắt nước cam.
- Cô mở video ( vừa xem cô vừa trò chuyện với trẻ)

### 3. Lập kế hoạch

- Cô và chúng mình đã chuẩn bị được những gì cho buổi vắt nước cam ngày hôm nay?
- Hỏi trẻ lại các nguyên liệu đã chuẩn bị được.
- Với các đồ dùng mà chúng mình đã chuẩn bị được từ hôm trước thì bây giờ chúng mình sẽ làm gì để tạo ra 1 cốc nước cam?
- Trẻ nói về ý tưởng của mình.
- Cô thống nhất lại
- + TC1. Vắt hết nước, không còn hạt.
- + TC2. Độ ngọt vừa phải.
- + TC3. Trang trí đẹp mắt.

#### **4. Thực hiện**

- Mời trẻ lấy nguyên liệu đồ dùng về 4 nhóm để thảo luận và phân công nhiệm vụ.
- Trẻ thực hiện theo quy trình ( Cô giúp đỡ hướng dẫn trẻ khi trẻ gặp khó khăn)
- + Trình bày sản phẩm với các nhóm. Giới thiệu với các bạn về cách pha nước cam.
- Chia sẻ cách làm và cô đưa ra câu hỏi gợi ý.
- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, trang trí.
- Mời bạn nhóm khác lên thử và nhận xét.

#### **5. Cải tiến**

- Các con có muốn thay đổi gì cho cốc nước cam của mình không?
- Nếu được chỉnh sửa con sẽ làm gì?

#### **IV.Đánh giá trẻ cuối ngày:**

##### ***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

##### ***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

##### ***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ 5 ngày 27 tháng 02 năm 2025**

## PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen nhóm chữ: p,q

### I.MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p,q
- Trẻ tìm và phát âm đúng, chính xác các chữ p,q trong từ hoàn chỉnh.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

### II.CHUẨN BI

- Thẻ chữ cái p,q to cho cô với các kiểu chữ in thường, viết thường, in hoa.
- Mỗi trẻ 1 rô chữ cái có chữ cái p,q và 1 vài thẻ chữ cái khác.
- Tranh “quả cà pháo” có từ kèm theo và thẻ chữ cái để ghép từ
- Xúc xắc có gắn chữ cái p,q,..

### III. TỔ CHỨC

#### 1. Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài hát: “Quả gì “
- Hỏi trẻ vừa hát cùng cô bài hát gì?
- Cho trẻ kể tên các loại quả trẻ biết.
- \* Làm quen chữ p,q
- Cô có bức tranh và dưới bức tranh có từ : “ quả cà pháo”
- Cô cho trẻ quan sát tranh và từ dưới bức tranh.
- Cô dùng các thẻ chữ ghép thành từ: “ quả cà pháo”
- Cho trẻ đọc từ “ quả cà pháo” (3 lần).
- Cho trẻ lên tìm những chữ cái đã học có trong từ “quả cà pháo”

*Làm quen chữ cái p.*

- Cô giới thiệu đây là chữ p, cô đọc ( 2-3 lần)
- Cô đọc chữ “p” và cho cả lớp tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cô giới thiệu cấu tạo: chữ cái p gồm 1 nét thẳng đứng bên tay trái nét cong tròn khép kín bên tay phải.
- Cô giới thiệu đây là chữ p thường, dùng để in sách báo truyện, còn đây cũng là chữ p nhưng là chữ p viết thường,

dùng để tô và viết trong giấy, vở. Tuy cách viết khác nhau nhưng phát âm vẫn giống nhau: cho trẻ phát âm: p

– Cô cho trẻ đọc 2-3 lần

*Làm quen chữ cái q.*

- Cô giới thiệu đây là chữ q, cô đọc ( 2-3 lần)

- Cô đọc chữ “q” và cho cả lớp tổ, nhóm, cá nhân đọc.

- Cô khái quát: Chữ q gồm 1 nét cong tròn khép kín bên tay trái, nét thẳng đứng bên tay phải.

- Cho cả lớp phát âm.

- Cô giới thiệu đây là chữ q thường, dùng để in sách báo truyện, đây là q viết thường, dùng để tô và viết trong giấy, vở. Tuy cách viết khác nhau nhưng phát âm vẫn giống nhau:

– Cô cho trẻ đọc 2-3 lần

\* So sánh chữ p,q:

- Hỏi trẻ chữ h và chữ k có điểm gì giống và khác nhau?

- Cô khái quát lại:

+ Giống nhau: đều có nét cong tròn và nét thẳng đứng

+ Khác nhau: chữ q nét cong tròn khép kín bên tay trái nét thẳng đứng bên tay phải, còn chữ p nét thẳng đứng bên tay trái, nét cong tròn khép kín bên tay phải

- Cho trẻ đọc lại chữ p,q

TC: Nhanh tay tìm chữ.

Cách chơi: Cô nói tên hoặc đặc điểm của chữ nào trẻ nhanh tay nhặt chữ đấy và giơ lên.

### **3. Bé vui chơi cùng chữ cái p,q**

*TC1: Xúc xắc tìm chữ*

Cách chơi: Cô thưởng mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái p hoặc q

Luật chơi: Khi xúc xắc lăn mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay.( Cho trẻ chơi 3- 4 lần)

*TC2: Nhanh tay nhanh mắt*

- Chia trẻ làm 6 nhóm và yêu cầu trẻ khoanh tròn chữ p, gạch chân chữ q trong bài thơ “Về trái cây”. Đếm và viết số tương ứng.

- Cô kiểm tra kết quả của từng nhóm.
- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

##### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

##### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ 6 ngày 28 tháng 02 năm 2025**

### **PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

**Đề tài: Nặn quả ( Đề tài)**

**( Quyền 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu;  
quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp - MĐ bộ phận)**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu, bày tỏ ý kiến của mình thông qua hoạt động nặn quả. Trẻ biết làm dẻo đất, chia đất thành những phần nhỏ và biết nặn thành những loại quả mình thích.
- Luyện kỹ năng làm mềm, lăn dọc, uốn cong, miết đất,... để tạo ra sản phẩm có màu sắc đẹp ...

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô.

## II. CHUẨN BỊ:

- Chiếc hộp bí mật
- Quả mẫu của cô: Cam, chuối, chùm nho, khế.
- Bảng, đất nặn đủ cho trẻ hoạt động
- Khăn lau tay
- Nhạc bài hát: Quả

## III. TIẾN HÀNH

### 1. HĐ1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi TC “ Chiếc hộp bí mật”
- Trẻ lên đoán xem đó là những quả gì?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với mẫu nặn.

### 2. HĐ2. Dạy trẻ “ Nặn quả”

**Quyền 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu. quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến**

- Cho trẻ quan sát vật mẫu
  - Hỏi trẻ:
  - Cô có gì đây?
  - Cô làm gì để có những quả này?
  - Cô đã dùng những màu gì để nặn ra những quả này?
  - Cô đã nặn như thế nào để có các quả trên? Cô đã dùng những kỹ năng gì để nặn.
  - Muốn nặn được những quả này cô phải làm gì? ( làm mềm đất, lấy đất, lăn dọc, uốn cong, miết đất...).
  - Để những quả thêm đẹp hơn cô đã nặn thêm gì? Nặn như thế nào và dùng những màu gì?
- + Vừa rồi các con đã tham gia hoạt động gì? Hoạt động đó giúp các con điều gì?... Mỗi chúng ta ai cũng có quyền được tham gia học tập thông qua cô giáo, bạn bè.

=> Cô khái quát lại đặc điểm, cách nặn: Để nặn được quả táo, chùm nho. Cô làm mềm đất, cô lấy lượng đất vừa đủ, màu sắc theo ý thích, sau đó cô lăn tròn làm quả, cô lấy một ít đất màu nâu lăn dọc nhỏ để làm cuống cho quả táo, còn chùm nho, cô sẽ nặn nhiều quả nho, cô xếp thành các quả sát nhau để tạo thành 1 chùm nho.

- Hỏi ý tưởng của trẻ.
  - + Con thích nặn quả gì?
  - + Nặn như thế nào?
  - + Dùng đất nặn màu gì để nặn?
  - + Con trang trí gì thêm cho quả?
  - + Vừa rồi các con được nêu ý tưởng của mình về cách nặn quả là các con đang tham gia quyền gì không?
- => Cô khái quát lại: Mỗi người được sinh ra ai cũng có quyền được bày tỏ ý kiến của mình.

### **3. HĐ3. Trẻ thực hiện.**

- Cô cho trẻ về bàn cô đã chuẩn bị đất nặn, bảng con, khăn lau.
- Khi trẻ nặn cô bao quát, gợi hỏi: Con đang nặn gì? Chọn đất màu gì? Nặn như thế nào? Để quả thêm đẹp các con làm gì?
- Những trẻ yếu cô đến hướng dẫn, giúp trẻ tạo ra sản phẩm.

### **4.HĐ4. Trưng bày sản phẩm**

- Nhận xét sản phẩm, quan sát nhận xét.
- Con thích sản phẩm nào?
- Bạn nặn quả gì?
- Vì sao con thích sản phẩm này?
- Con đặt tên cho tác phẩm của mình là gì?
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.

## **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### *3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

Người duyệt

HPCM

Người soạn

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:19 07/03/2025  
bởi Trần Thị Thu Huyền (31313303\_huyenitt) – Trường Mầm non Nguyễn Thị Hằng